

N, ngày 25 tháng 6 năm 2020

Số: 02 /QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán: ông TRẦN QUANG HÒA*
- 2. Thư ký phiên họp: Ông Ma Văn Chung, là thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.*

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 02/QĐ-TA ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Ngân Xuân T (tên gọi khác: không). Giới tính: Nam.

Sinh ngày: xx/x/19xx.

CMND số: 24531xxxx. Ngày cấp: xx/9/20xx. Nơi cấp: Công an tỉnh Đắk Nông.

Dân tộc: Tày; tôn giáo: không.

Trình độ văn hóa: lớp 9/12.

Nguyên quán: xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Hộ khẩu thường trú: Chưa đăng ký nhập tịch xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Chỗ ở: Thôn B, xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp.

Tiền án: không; tiền sự: không.

Con ông: Ngân Đức K (Đã chết) và bà: Hoàng Thị N

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nông Thị Na, chuyên viên của phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện N, tỉnh Bắc Kạn, theo giấy ủy quyền ngày 22/6/2020.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn: ông Nông Thiêm Mẫn, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

NHẬN THẤY:

Tại phiếu xét nghiệm kiểm tra chất ma túy, ngày 15/5/2020 của Công an xã và phiếu trả lời kết quả của Trạm y tế xã K xác định Ngân Xuân T dương tính với chất ma túy. Do không có nơi cư trú ổn định nên T chưa bị UBND xã K áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Ngày 16/5/2020, Ngân Xuân T có đơn xin được đi cai nghiện tập trung và ngày 16/5/2020, chị Ngân Thị L là chị gái ruột của T đại diện cho gia đình đề nghị cơ quan chức năng cho T đi cai nghiện. Ngày 18/5/2020 T đã cắt khẩu về xã K nhưng chưa làm thủ tục đăng ký nhập tịch theo giấy chuyển hộ khẩu số 0244xx của Công an xã

Trường có vợ là Bàn Thị P và con Ngân Hải D sinh ngày xx/xx/20xx và Ngân Xuân N, sinh ngày xx/xx/20xx hiện đang sinh sống cùng với bà Hoàng Thị N là mẹ đẻ của T tại xã K, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động, thương binh và xã hội (Phòng LĐ-TB&XH) huyện N, tỉnh Bắc Kạn phát biểu ý kiến: Ngân Xuân T là người nghiện ma túy; không có tiền án, tiền sự; không có nơi cư trú ổn định; không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; T và đại diện gia đình T có đơn xin cai nghiện; tại phiếu xét nghiệm kiểm tra chất ma túy ngày 15/5/2020 và phiếu trả lời kết quả ngày 16/5/2020 của Trạm y tế xã K đã kết luận: Ngân Xuân T dương tính với chất ma túy (Có sử dụng ma túy). Về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Ngân Xuân T là có căn cứ theo quy định của pháp luật. Do vậy, giữ nguyên đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngân Xuân T và đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa Ngân Xuân T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Phòng LĐ-TB&XH và Tòa án nhân dân huyện Na Rì trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính (LXLVPHC) và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQGH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; nhất trí với đề nghị của đại diện Phòng LĐ-TB&XH huyện N về quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngân Xuân T. Đề nghị áp dụng biện pháp đưa Ngân Xuân T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn từ 12 đến 18 tháng.

Tại bản tường trình: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trình bày: Bản thân nghiện ma túy từ tháng 02 năm 2017 với tần suất 3 lần/ngày. Lần cuối sử dụng là ngày 15/5/2020; ma túy sử dụng là Hêrôin; hình thức sử dụng là tiêm, chích. Ngày 15/5/2020, Công an xã K xét nghiệm ma túy đối với bản thân T cho kết quả dương tính với chất ma túy là đúng. Năm 2014, T đã cắt, chuyển khẩu khỏi xã K, huyện N. Đến ngày 18/5/2020 T đã cắt khẩu, chuyển về xã K nhưng chưa làm thủ tục đăng ký nhập tịch theo giấy chuyển hộ khẩu số 0244xx của Công an xã Đ. Giấy tờ cắt chuyển khẩu từ xã Đ, huyện K, tỉnh ĐăK Nông do xã xã Đ gửi cho anh qua dịch vụ bưu chính nhưng không nhớ rõ ngày nhận được. Lý do đề cai nghiện xong thì mới nhập tịch. Nay, bản thân tự nguyện xin được cai nghiện tập trung để cai nghiện.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu, xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngân Xuân T của Phòng LĐ-TB&XH huyện N:

Về hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại khoản 2, Điều 104 của LXLVPHC và khoản 2 Điều 9 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ngày 15/5/2020, xét nghiệm kiểm tra Ngân Xuân T dương tính với chất ma túy. Tính đến ngày thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 16/5/2020) vẫn còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 03 tháng theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ và theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 6 của LXLVPHC.

Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Công an xã K lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngân Xuân T đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 8 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ; điểm c, khoản 1, Điều 103 LXLVPHC.

Về hành vi vi phạm: Ngân Xuân T thừa nhận việc sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 02 năm 2017, qua hình thức tiêm chích. Việc thừa nhận sử dụng ma túy của T phù hợp với Phiếu xét nghiệm kiểm tra chất ma túy ngày 15/5/2020 của Công an xã K và Phiếu trả lời kết quả ngày 16/5/2020 của Trạm y tế xã K. Do đó, kết luận: Ngân Xuân T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về việc xác định tình trạng nghiện ma túy: Tại phiếu xét nghiệm kiểm tra chất ma túy, ngày 15/5/2020 của Công an xã K và phiếu trả lời kết quả của Trạm y tế xã K xác định Ngân Xuân T dương tính với chất ma túy. Việc xác định tình trạng nghiện ma túy này là đúng thẩm quyền theo Hướng dẫn liên ngành tỉnh Bắc Kạn số 1599/HDLN-SLĐTBXH-CAT-STP-SYT-TANDT ngày 07/12/2016.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Ngân Xuân T bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 02 năm 2017; loại ma túy đã sử dụng là Hêrôin; hình thức sử dụng bằng tiêm chích. Hành vi sử dụng chất ma túy của T không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bản thân mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính: Ngân Xuân T là người nghiện ma túy; không có nơi cư trú ổn định; bản thân T và đại diện gia đình của T có đơn xin được đi cai nghiện; tiền án, tiền sự: không; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: không.

Về khả năng nhận thức: Ngân Xuân T, sinh năm 1987, học lớp 9/12, có đủ năng lực hành vi hành chính nên có đủ khả năng nhận thức để nhận biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nên đã có đơn tự nguyện xin được đi cai nghiện.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng LĐ-TB&XH huyện N, tỉnh Bắc Kạn đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy Ngân Xuân T với thời hạn 12 tháng đến 24 tháng là có căn cứ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn nhất trí với đề nghị của Phòng LĐ-TB&XH huyện N về hình thức và việc tuân theo pháp luật của Phòng LĐ-

TB&XH huyện và Tòa án nhân dân huyện N trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Ngân Xuân T từ 12 đến 18 tháng là phù hợp.

Căn cứ vào hồ sơ đề nghị; về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị. Xét thấy cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngân Xuân T.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào khoản 2 Điều 7; khoản 2 Điều 74 và các Điều 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 108 của LXLVPHC;

Căn cứ vào các Điều 22, 23, 24, 30, 31, và 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQGH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các Điều 3, 4, 8, 9, và 13 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ngân Xuân T (tên gọi khác không).


2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định này, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện N có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện N có quyền kháng nghị, Ngân Xuân T có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Phòng LĐ-TB&XH huyện N phối hợp với Công an huyện đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Công an Huyện;
- Phòng quản lý hồ sơ CA huyện;
- VKSND huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- TT chữa bệnh, GDLD xã hội tỉnh Bắc Kạn;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ. 

THẨM PHÁN
(Đã ký)

TRẦN QUANG HÒA